

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 449 /GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 12 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định 4343/QĐ-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1302/TTr-STNMT ngày 02/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam được khai thác khoáng sản và thuê đất tại mỏ đất làm vật liệu san lấp xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ: 49.000 m², gồm 02 khu vực; khu vực 1 có diện tích 24.000 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 6; khu vực 2 có diện tích 25.000 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 7 đến 10, chi tiết theo tọa độ xác định trên Bản đồ kèm theo;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu san lấp;
- Trữ lượng được khai thác: 90.000 m³;
- Thân khoáng: Dạng khối;
- Công suất khai thác: 45.000 m³/năm;
- Mức sâu khai thác: Đến cos +35 m;
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;
- Thời hạn khai thác: 02 năm kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 tháng;
- Lệ phí cấp Giấy phép: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Về đất đai:

- Cho phép chuyển mục đích sử dụng 49.000 m² đất lâm nghiệp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc sang đất khai thác khoáng sản;

- Cho Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam thuê 49.000 m² đất tại xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản và làm khai trường:

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 549/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 26/9/2016;

- Loại đất: Đất trồng rừng sản xuất đã giao cho hộ gia đình quản lý, sử dụng; Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam đã bồi thường GPMB (UBND huyện Vĩnh Lộc có văn bản xác nhận);

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Phí thăm định hồ sơ thuê đất: 250.000 đồng;
- Thời hạn thuê đất: 02 năm kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam có trách nhiệm:

1. Nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;
 2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;
 3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;
 4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;
 5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
 6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;
- Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp theo Giấy phép này, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- C.Ty TNHH ĐTXD&TM Bắc Nam;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (06b);
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hòa;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

Số đăng ký: ĐK/KT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 201

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Châu



Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP
TẠI XÃ VĨNH HÒA, HUYỆN VĨNH LỘC**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 449 /GP-UBND
ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000	
		Kinh tuyến trục 105^0 , múi chiếu 3^0	
		X (m)	Y (m)
Khu vực 1 24.000 m ²	1	2216258.00	567782.00
	2	2216344.00	567804.00
	3	2216233.89	568005.49
	4	2216256.79	568019.19
	5	2216183.49	568131.52
	6	2216161.80	568012.54
Khu vực 2 25.000 m ²	7	2216150.29	568021.48
	8	2216172.85	568143.39
	9	2216011.06	568217.07
	10	2215896.32	568172.73